

BỘ CÔNG THƯƠNG
Số: 11/2009/TT-BCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2009

THÔNG TƯ

Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 107/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá quá mức, đưa tin thất thiệt, buôn lậu và gian lận thương mại

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 107/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá quá mức, đưa tin thất thiệt, buôn lậu và gian lận thương mại;

Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 107/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá quá mức, đưa tin thất thiệt, buôn lậu và gian lận thương mại (sau đây gọi tắt là Nghị định số 107) như sau:

Mục I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết việc xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm quy định tại các Điều 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13 Nghị định số 107.

Điều 2. Điều kiện áp dụng

1. Việc xử phạt hành chính đối với các hành vi quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 và Điều 7 chỉ được áp dụng khi đủ hai điều kiện sau:

a) Đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá tại Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 06 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Giá và Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003, Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 06 năm 2008 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP.

b) Trong trường hợp thị trường có biến động bất thường về cung cầu, giá cả hàng hóa, dịch vụ do thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh, chiến tranh hoặc diễn biến bất thường khác khi được Thủ tướng Chính phủ hoặc Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định công bố áp dụng các biện pháp bình ổn giá trong phạm vi cả nước, từng khu vực (thì được xử phạt các hành vi vi phạm quy định tại các Điều trên trong cả nước hoặc khu vực được công bố) hoặc được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công bố áp dụng các biện pháp bình ổn giá trong phạm vi địa phương (thì chỉ xử phạt các hành vi vi phạm quy định tại các Điều trên địa bàn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố).

Điều 3. Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, các loại Giấy phép kinh doanh

Về tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, các loại Giấy phép kinh doanh quy định tại Nghị định số 107 áp dụng như sau:

- Tước quyền sử dụng các loại giấy trên có thời hạn là tước quyền sử dụng các loại giấy trên tối đa không quá mười hai tháng; xác định thời hạn tước quyền sử dụng các loại giấy trên phải căn cứ vào trị giá hàng hoá vi phạm, tính chất, mức độ của hành vi vi phạm.
- Tước quyền sử dụng các loại giấy trên không thời hạn là tước quyền sử dụng các loại giấy trên với thời gian từ trên mười hai tháng trở lên và chỉ áp dụng đối với hành vi vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm hành vi vi phạm hành chính; việc xác định hành vi vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm thực hiện theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 6 Nghị định số 128/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008.
- Thời hạn tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề được tính từ thời điểm tạm giữ Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, Giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

Mục II. HÀNH VI VI PHẠM VÀ ÁP DỤNG HÌNH THỨC, MỨC XỬ PHẠT

Điều 4. Xử phạt hành vi đầu cơ hàng hoá

1. Về hành vi vi phạm

Trường hợp trong thời gian và khu vực công bố áp dụng biện pháp bình ổn giá mà người kinh doanh đi mua hàng hoá ở ngoài khu vực để đưa về khu vực có biến động bất thường được cấp có thẩm quyền công bố áp dụng biện pháp bình ổn giá để bán ra ổn định thị trường thì không coi là hành vi đầu cơ hàng hoá, không bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đầu cơ hàng hoá.

2. Cách tính giá trị hàng hoá, xác định lượng và giá hàng hoá mua vét, mua gom:

Giá trị hàng hoá mua vét, mua gom = giá mua x lượng hàng hoá mua vét, mua gom.

Trong đó:

- Xác định giá:

Căn cứ xác định giá thực hiện theo quy định tại Điều 63 Nghị định số 06/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, Thông tư số 15/2008/TT-BCT ngày 02 tháng 12 năm 2008 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện Nghị định số 06/2006/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại và Điều 34 Nghị định số 128/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2008 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2008.

- Xác định lượng gồm:

- + Hàng hoá đang mua vét, mua gom;
- + Hàng hoá mua vét, mua gom đang để trong kho, cửa hàng;
- + Hàng hoá mua vét, mua gom đã bán.

3. Tịch thu số tiền thu lợi áp dụng đối với hàng hoá đã bán, cách tính như sau:

Số tiền thu lợi phải tịch thu = (Giá bán - giá mua) X lượng hàng mua vét, mua gom đã bán

Điều 5. Xử phạt hành vi găm hàng

1. Về hành vi vi phạm

Các hành vi quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 5 Nghị định số 107/2008/NĐ-CP bị xử phạt trong trường hợp có đủ hai điều kiện quy định tại Điều 2 Thông tư này khi có hàng tại cửa hàng, tại kho, tại điểm bán hàng là hành vi găm hàng.

2. Việc xử phạt về hành vi găm hàng quy định tại điểm c khoản 5 Điều 5 Nghị định số 107 được áp dụng như sau:

a) Trường hợp siêu thị, trung tâm thương mại, cơ sở phân phối hàng hoá hiện đại khác (Trung tâm mua bán, Cửa hàng hội viên dạng nhà kho, Đại siêu thị, Cửa hàng bán giá rẻ, Cửa hàng bách hoá hiện đại) kinh doanh hàng hoá có hành vi găm hàng thì đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính là tổ chức, cá nhân làm chủ sở hữu siêu thị, trung tâm thương mại, cơ sở phân phối hàng hoá hiện đại khác.

b) Trường hợp tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh trong siêu thị, trung tâm thương mại, cơ sở phân phối hàng hoá hiện đại khác có hành vi găm hàng thì đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính là tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh trong siêu thị, trung tâm thương mại, cơ sở phân phối hàng hoá hiện đại khác.

3. “Lý do chính đáng” được hiểu như sau: những hành vi vi phạm quy định tại các khoản trên xảy ra mà tổ chức, cá nhân vi phạm do nguyên nhân khách quan bất khả kháng.

Ví dụ:

- Mất điện cả khu vực khi bán xăng dầu;
- Tại thời điểm kiểm tra hàng hoá cả trong kho và địa điểm bán hàng đều hết nên không còn hàng để bán.
- Cắt giảm địa điểm kinh doanh để giảm chi phí hoặc địa điểm kinh doanh đó không có người mua, ít người mua vì chủng loại, màu sắc loại hàng không phù hợp thị hiếu người tiêu dùng tại địa điểm phải cắt giảm.

Xác định lý do chính đáng hay không chính đáng thì người có thẩm quyền kiểm tra, xử phạt kết luận, chịu trách nhiệm kết luận của mình và phải được ghi vào biên bản kiểm tra.

4. “Thời gian trước đó” được hiểu là thời gian trước khi cấp có thẩm quyền công bố các biện pháp bình ổn giá có hiệu lực.

5. Cách tính lượng hàng hoá tồn kho trung bình của 3 tháng liền kề trước đó quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định số 107/2008/NĐ-CP như sau:

Lượng hàng tồn kho trung bình của 3 tháng = Tổng lượng hàng tồn kho trung bình từng tháng của 3 tháng liền kề : (chia)3

Trong đó cách tính “Lượng hàng tồn kho trung bình của 1 tháng” căn cứ số liệu cụ thể để áp dụng một trong các cách tính như sau:

- Có đầy đủ số liệu tồn kho của từng ngày:

Lượng tồn kho trung bình 1 tháng = Tổng lượng tồn kho của từng ngày trong tháng : (chia) Số ngày trong tháng

- Không có đầy đủ số liệu của từng ngày:

Lượng tồn kho trung bình 1 tháng = (Lượng tồn kho đầu tháng + lượng tồn kho giữa tháng + lượng tồn kho cuối tháng) : (chia) 3

- Không có số liệu tồn kho giữa tháng:

Lượng tồn kho trung bình 1 tháng = (lượng tồn kho đầu tháng + lượng hàng tồn kho cuối tháng) : (chia) 2

Điều 6. Xử phạt vi phạm hành chính về kê khai giá và đăng ký giá

1. Kê khai giá

Danh mục hàng hoá phải kê khai giá, doanh nghiệp phải kê khai giá, hình thức, nội dung và thủ tục kê khai giá, cơ quan tiếp nhận hồ sơ kê khai giá, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan tiếp nhận kê khai giá và doanh nghiệp kê khai giá theo quy định tại Mục VII Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính.

2. Đăng ký giá

Danh mục hàng hoá, dịch vụ phải đăng ký giá, doanh nghiệp phải đăng ký giá, hình thức, nội dung và thủ tục đăng ký giá, cơ quan tiếp nhận hồ sơ đăng ký giá, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan tiếp nhận đăng ký giá và doanh nghiệp đăng ký giá theo quy định tại mục VI Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính.

Điều 7. Xử phạt vi phạm hành chính về niêm yết giá hàng hoá, dịch vụ

1. Hành vi vi phạm

Hành vi không niêm yết giá hàng hoá, dịch vụ, ngoại tệ, vàng; niêm yết giá không đúng quy định, không rõ ràng gây nhầm lẫn cho khách hàng; bán hàng, thu phí dịch vụ cao hơn giá niêm yết; niêm yết giá hàng hoá dịch vụ bằng ngoại tệ hoặc thu tiền bán hàng hoá dịch vụ bằng ngoại tệ mà không được phép là hành vi vi phạm về niêm yết giá bị xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Điều 9 Nghị định số 107.

2. Niêm yết giá và giá niêm yết

a) Việc niêm yết giá thực hiện theo quy định tại Điều 29 Pháp lệnh giá, cụ thể:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh phải niêm yết giá hàng hoá, dịch vụ tại cửa hàng, nơi giao dịch mua bán hàng hoá và cung ứng dịch vụ; việc niêm yết giá phải rõ ràng, không gây nhầm lẫn cho khách hàng.

Đối với hàng hoá, dịch vụ do Nhà nước định giá thì tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh phải niêm yết đúng giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định và mua bán đúng giá đã niêm yết.

Đối với hàng hoá, dịch vụ không thuộc danh mục Nhà nước định giá thì niêm yết theo giá do tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh quyết định.

b) Đối với hàng hoá, dịch vụ phải đăng ký giá là giá của doanh nghiệp đã đăng ký giá với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 5.2 Mục VI Thông tư số 104/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính.

c) Đối với hàng hoá, dịch vụ phải kê khai giá là giá của doanh nghiệp đã kê khai giá với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Điều 8. Xử phạt hành chính đối với hành vi xuất lậu xăng, dầu qua biên giới